

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên: Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh Tế Chuyên ngành: Tài chính Ngân hàng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lưu Thu Quang

2. Ngày tháng năm sinh: 25/11/1984 Nam: Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): CC Ehome2, Khu Dân Cư Nam Long, Phước Long B, Thủ Đức, HCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): CC Ehome 2, Lô E, Khu Dân Cư Nam Long, Phước Long B, Thủ Đức, HCM

Điện thoại di động: 096.250.3001; E-mail: quanglt@hub.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 10 năm 2007 đến tháng 6 năm 2013: Trung tâm đầu tư nước ngoài phía Nam, Cục Đầu tư nước ngoài

Từ tháng 7 năm 2013 đến nay (tháng 7 năm 2024): Đại học Ngân Hàng TP HCM

Chức vụ hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên

Cơ quan công tác hiện nay: Đại Học Ngân Hàng TP HCM

Địa chỉ cơ quan: 36 Tôn Thất Đạm, Q1, HCM

Điện thoại cơ quan: (028) 38 291901

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: hiện đang công tác

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại Học ngày 30 tháng 7 năm 2007; số văn bằng: A0053214; ngành: Kinh doanh thương mại và dịch vụ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại Học Văn Lang, Việt Nam

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 9 tháng 1 năm 2012; số văn bằng: 283/KTPT; ngành: Kinh tế phát triển; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): International Institute of Social Studies, The Hague, Netherlands và Đại Học Kinh tế Hồ Chí Minh

- Được cấp bằng Tiến Sĩ ngày 7 tháng 6 năm 2019; số văn bằng: No P0526853; ngành: Tài Chính; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Feng Chia (Phùng Giáp) University, Đài Loan. Đã được Cục quản lý chất lượng, Bộ GDĐT công nhận ngày 10/10/2019 số đăng ký 011852/CNVB.TS

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày... tháng ... năm..., ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Đại học Ngân Hàng TPHCM

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Các công trình nghiên cứu của tôi trong nhiều năm qua tập trung vào ba hướng nghiên cứu chính bao gồm: Giao dịch của các nhà đầu tư; Tài chính doanh nghiệp (bao gồm ngân hàng); Phát triển thị trường tài chính/chứng khoán. Những định hướng nghiên cứu này thể hiện trong các công trình khoa học được công bố trên các tạp chí trong nước và quốc tế uy tín, kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phản biện. Các hướng nghiên cứu cụ thể gồm:

-Hướng nghiên cứu thứ nhất: Giao dịch các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán

Hướng nghiên cứu này tập trung phân tích 2 khía cạnh. Thứ nhất là hành vi giao dịch của nhà đầu tư bao gồm: thao túng giá cổ phiếu, hành vi bầy đàn, tỷ suất lợi nhuận của nhà đầu tư, quyết định lựa chọn mua/bán cổ phiếu, phản ứng của nhà đầu tư/thị trường sau các sự kiện quan trọng như M&A, mua lại cổ phiếu quỹ, trả cổ tức. Thứ 2 là các công cụ hỗ trợ nhà đầu tư giao dịch trên thị trường chứng khoán như: phân tích kỹ thuật, trí tuệ nhân tạo. Dựa trên các kết quả tìm được, các bài báo đã cung cấp một góc nhìn chi tiết hơn để các nhà đầu tư đưa ra quyết định phù hợp. Các nghiên cứu theo hướng thứ nhất được thể hiện trong các công trình sau đây:

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 13

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13]

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: 7

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [3], [4], [5], [6], [9], [10]

- *Đề tài NCKH các cấp là chủ nhiệm:*

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [3]

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1]

-Hướng nghiên cứu thứ hai: Tài chính doanh nghiệp (bao gồm ngân hàng)

Hướng nghiên cứu thuộc chủ đề này khai thác thực trạng tài chính ở các công ty/ngân hàng niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán. Cụ thể, các bài viết nằm trong hướng nghiên cứu này phân tích rủi ro thanh khoản, kiệt quệ tài chính, rủi ro sụp đổ giá cổ phiếu, nợ xấu, hiệu quả tài chính, quản trị lợi nhuận, chi phí người đại diện, tác động của đổi mới, sáng tạo, trách nhiệm xã hội đến lợi nhuận công ty/ngân hàng. Mục tiêu của các công trình nghiên cứu nhằm hỗ trợ các CEO đưa ra các quyết định tài chính phù hợp để giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp. Các nghiên cứu theo hướng thứ hai được thể hiện trong các công trình sau đây:

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: 13

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [14], [15], [16], [17], [18], [19], [20], [21], [22], [23], [24], [25], [26]

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: 3

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [18], [19], [26]

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2], [3]

- *Hướng dẫn Cao học:*

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2],

-Hướng nghiên cứu thứ ba: Phát triển thị trường tài chính

Đây là hướng nghiên cứu mới của tác giả. Các nghiên cứu thuộc hướng này tập trung đi tìm hiểu mối liên hệ giữa sự phát triển của thị trường tài chính, chứng khoán đến các lĩnh vực khác như bất động sản, ô nhiễm môi trường, lượng phát thải carbon... Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển liên ngành cũng để thúc đẩy phát triển bền vững. Các nghiên cứu theo hướng này được thể hiện trong các công trình sau đây:

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [27], [28]

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: 1

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [27]

- *Đề tài NCKH các cấp:*

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [4]

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **2 học viên cao học** bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ;

- Đã hoàn thành **4 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, trong đó làm chủ nhiệm 2 đề tài.**

- Đã công bố (số lượng) 28 công trình khoa học, trong đó trong đó 9 bài đăng tạp chí trong nước, 18 bài đăng tạp chí quốc tế, 1 bài đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế; trong đó có **11 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín ISI/Scopus mà ứng viên là tác giả chính.**

- Số lượng sách đã xuất bản: **3 sách** (Trong đó, đồng chủ biên 1 sách Tham khảo, tham gia thành viên 1 sách Chuyên khảo và 1 sách Tham khảo)

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học năm 2023 (QĐ số 1357/QĐ-ĐHNH)

- Khen thưởng hướng dẫn sinh viên đạt giải 3 giải thưởng “Nghiên cứu khoa học –Eureka” (Số 255-QĐKT/TĐTN-VP)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

1.1. Tiêu chuẩn của nhà giáo

Là một giảng viên Đại học, tôi đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định tại Điều 67, Luật Giáo dục ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2019 như có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt; đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm; có kỹ năng cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ; đảm bảo sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp.

Tôi luôn chấp hành nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tôi tuân thủ đầy đủ các quy định, nội quy, quy chế tại nơi làm việc và nơi cư trú. Tôi tự nhận thấy mình có phẩm chất đạo đức tốt, sống chan hòa, cầu thị, tôn trọng mọi người xung quanh. Tôi luôn tận tâm với nghề, nhận được sự tin tưởng của đồng nghiệp và sự tôn trọng từ phía người học.

Trong thời gian 10 năm là giảng viên Khoa Tài chính, trường Đại học Ngân Hàng TP HCM, tôi luôn cố gắng học hỏi, trau dồi kiến thức chuyên môn để nâng cao trình độ. Trong thời gian này, tôi hoàn thành chương trình học Tiến sỹ, tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước và nhiều khóa học về kỹ năng, kiến thức chuyên môn khác được tổ chức tại trường Đại học Ngân Hàng TP HCM

1.2. Nhiệm vụ của nhà giáo

Là một giảng viên Đại học, tôi hoàn thành mọi nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định tại Điều 69, Luật Giáo dục ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2019 như giảng dạy, giáo dục theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, điều lệ của nhà trường, quy tắc ứng xử của nhà giáo; giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học; tích cực, chủ động học tập và rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học. Trong đó:

Tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy các môn học được phân công cho sinh viên các hệ chính quy, văn bằng 2, vừa học vừa làm. Bên cạnh đó, tôi còn tham gia giảng dạy một số môn học bằng tiếng Anh cho các chương trình đào tạo bậc cử nhân chất lượng cao tại trường ĐH Ngân Hàng TP HCM

Tôi luôn tích cực tham gia xây dựng chương trình đào tạo, đề cương học phần, biên soạn giáo trình và tài liệu học tập; hỗ trợ xây dựng bộ tài liệu phục vụ công tác kiểm định theo tiêu chuẩn AUN.

Tôi thường xuyên hướng dẫn sinh viên, học viên các hệ làm chuyên đề, luận văn tốt nghiệp; tham gia các Hội đồng đánh giá chuyên đề, luận văn. Trong quá trình giảng dạy, tôi chủ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

động áp dụng các phương pháp giảng dạy với mục tiêu lấy người học làm trung tâm như phương pháp thuyết trình, phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp dạy học thông qua các bài tập tình huống. Tôi cũng linh hoạt ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy như máy tính, máy chiếu, hệ thống LMS, và các phần mềm hỗ trợ giảng dạy khác.

Với vai trò của người giảng viên, tôi không chỉ giảng dạy trên lớp mà còn đảm nhận công tác cố vấn học tập. Trong nhiệm vụ này, tôi sẵn sàng lắng nghe, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của sinh viên, giải đáp và tư vấn các vấn đề trong học tập tại trường và đánh giá quá trình rèn luyện của từng sinh viên trong lớp

Tôi tích cực nghiên cứu khoa học với mục tiêu công bố các sản phẩm khoa học có chất lượng, ứng dụng vào thực tế, hỗ trợ công việc giảng dạy và đào tạo. Tính đến nay, tôi đã công bố được 18 bài báo trên các tạp chí khoa học quốc tế, trong đó có nhiều bài báo nằm trong danh mục SSCI. Ngoài ra tôi còn làm phản biện (reviewer) cho các tạp chí khoa học uy tín trong danh mục SSCI như Applied Economics (Taylor & Francis); Economic Modelling (Elsevier); Financial innovation (Springer); Applied Economics Letters (Taylor & Francis)

Tôi tích cực tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, trong số đó, đã có hai nhóm đạt giải nhì cuộc thi Olympic Kinh tế lượng và giải 3 EUREKA. Vì vậy, trong nhiều năm làm việc, tôi luôn đảm bảo vượt mức số giờ NCKH, nhận được Giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích nổi bật trong NCKH

Đánh giá chung: trong quá trình công tác 10 năm tại trường Đại học Ngân Hàng TPHCM, tôi không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực giảng dạy, năng lực nghiên cứu khoa học để đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của một nhà giáo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ của một giảng viên đại học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 7 năm 1 tháng
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016					360		360/504/270
2	2019-2020					315		315/441/270

3	2020-2021					450		450/630/270
03 năm học cuối								
4	2021-2022					340		340/476/270
5	2022-2023			2		360		360/504/270
6	2023-2024					325		325/455/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ: Anh

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh Văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Đài Loan năm 2019

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Anh Văn

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Đại Học Ngân Hàng TP HCM

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phạm Thùy Trang		x	x		6/2022-6/2023	Đại học Ngân Hàng TP HCM	7/7/2023 Số 1785/QĐ-ĐHNH
2	Lê Thị Mỹ Quyên		x	x		9/2022-8/2023	Đại học Ngân Hàng TP HCM	9/8/2023 Số 2156/QĐ-ĐHNH

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I. Trước khi được công nhận PGS/TS							
II. Sau khi được công nhận PGS/TS							
<i>Hướng nghiên cứu thứ nhất về giao dịch các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán</i>							
1	Đầu tư tài chính	TK	Nhà xuất bản Lao Động ISBN: 978-604-480-204-6	4	Đồng chủ biên	1-32; 154-183	
<i>Hướng nghiên cứu thứ hai về Tài chính doanh nghiệp (bao gồm ngân hàng)</i>							
2	Quản trị rủi ro tài chính	TK	Nhà xuất bản Lao Động ISBN: 978-604-480-274-9	6	Thành viên	134-170	
3	Cấu trúc thị trường trong lĩnh vực ngân hàng tại Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Lao Động ISBN: 978-604-480-851-2	5	Thành viên	1-35	

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I. Trước khi được công nhận PGS/TS					
II. Sau khi được công nhận PGS/TS					
1	Dự báo thời điểm thị trường của các CEO và phản ứng của nhà đầu tư nước ngoài	Chủ Nhiệm	Đề tài cấp cơ sở MS: CT-2105-151	5/2021-4/2022	28/4/2022 Giỏi Số 863/QĐ-ĐHNH
2	Phân tích kỹ thuật và tính hiệu quả của thị trường chứng khoán Việt Nam	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở MS: CT-2201-717	6/2022-5/2023	12/5/2023 Giỏi Số 1301/QĐ-ĐHNH
3	So sánh phản ứng thị trường và hiệu quả hoạt động doanh	Chủ nhiệm	Đề tài cấp cơ sở	6/2023-5/2024	13/5/2024 Giỏi

	ngiệp trong 3 trường hợp: Mua lại cổ phiếu quỹ, M&A, và trả cổ tức		MS: CT-2306-206		Số 1358/QĐ-ĐHNH
4	Tác động của tài chính đến ô nhiễm môi trường ở các nước đang phát triển	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở MS: CT-2401-241	6/2023-5/2024	24/5/2024 Xuất sắc Số 1518/QĐ-ĐHNH

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I. Trước khi được công nhận PGS/TS								
II. Sau khi được công nhận PGS/TS								
<i>Hướng nghiên cứu thứ nhất về Giao dịch các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán</i>								
1	Herding Behavior in Emerging and Frontier Stock Markets During Pandemic Influenza Panics	2	Tác giả chính	Journal of Asian Finance, Economics and Business/ ISSN: 2288-4645 https://doi.org/10.13106/jafeb.2020.vol17.no9.147	Scopus Q2/ ESCI	46	Vol 7, No 9	04/2020
2	Long run outperformance of stock return following seasoned equity offerings: evidence from vietnam stock market	2	Tác giả chính	International Journal of Economics, Business and Management Research/ ISSN: 2456-7760 https://ijebmr.com/link/723			Vol. 5, No.04	05/2021
3	Application of Artificial Intelligence-Genetic Algorithms to Select Stock Portfolios in the Asian Markets	1	Tác giả chính	International Journal of Advanced Computer Science and Applications/ ISSN: 2156-5570	Scopus Q3/ ESCI	1	Vol. 13, No. 12	12/2022

				https://dx.doi.org/10.14569/IJACSA.2022.0131257				
4	Trading behavior of institutional investors and CEO's market timing	2	Tác giả chính	Asia Pacific Management Review/ ISSN: 2589-8213 https://doi.org/10.1016/j.apmr.2022.03.002	Scopus Q1/ ESCI/ NXB: Elsevier	5	Volume 28, Issue 1	03/2023
5	Behavioral factors influencing individual investors' decision making in vietnam market	4	Tác giả chính	Journal of eastern european and central asian research/ ISSN: 2328-8280 https://doi.org/10.15549/jecar.v10i2.1032	Scopus Q3/ ESCI	16	Vol.10 No.2	03/2023
6	Are institutional investors colluding with manipulators?	1	Tác giả chính	Journal of International Financial Management & Accounting/ ISSN:1467-646X https://doi.org/10.1111/jifm.12183	SSCI IF= 5.1/ Scopus Q1 NXB: Wiley-Blackwell		Volume 34, Issue 3	07/2023
7	Các vấn đề về thao túng giá cổ phiếu và giải pháp cho thị trường chứng khoán Việt Nam	3	Tác giả chính	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Kinh tế- Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051 https://stdjelm.scienceandtechnology.com.vn/index.php/stdjelm/article/view/1236/1826			Số 7(3)	09/2023
8	Hiệu quả đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam dựa vào phương pháp phân tích kỹ thuật	3		Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á ISSN: 2615-9813 https://doi.org/10.63065/ajeb.vn.2023.207.82488			Số 207	08/2023
9	Under- or - overreaction: Investors' response to black swan events	1	Tác giả chính	Investment Analysts Journal/ ISSN: 2077-0227	SSCI IF= 1.000 NXB: Taylor and Francis		Volume 53, Issue 2	04/2024

				https://doi.org/10.1080/10293523.2023.2269668				
10	Is the market biased in M&A, dividend payment, and share repurchase events?	1	Tác giả chính	Heliyon ISSN: 2405-8440 https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2024.e29400	SSCI/SCIE IF= 4.1 Scopus Q1 NXB: Elsevier and Cell		Volume 10	05/2024
11	So sánh khả năng dự báo chỉ số VN Index và HN Index của các mô hình AI và ARIMA	1	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 2588-1493 https://tapchitck.vtc.edu.vn/tabid/1632/tapchi/71/Default.aspx			Số 256	01/2024
12	So sánh phản ứng của thị trường chứng khoán đối với sự kiện trả cổ tức và mua lại cổ phiếu quỹ	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 2734-9365 https://kinhtevadubao.vn/gioi-thieu-tap-chi-kinh-te-va-du-bao-so-8-871-28629.html			Số 08	04/2024
13	Tác động của chất lượng giấc ngủ đến tỷ suất sinh lời của nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á ISSN: 2615-9813 https://doi.org/10.63065/ajeb.vn.2024.218.96622			Số 218	05/2024
Hướng nghiên cứu thứ hai về Tài chính doanh nghiệp (bao gồm ngân hàng)								
14	Universal Point Estimation, with Applications in Economics, Business and Decision Sciences	4		Journal of Reviews on Global Economics/ E-ISSN: 1929-7092/19 https://doi.org/10.6000/1929-7092.2019.08.90	Scopus Q3	1	Volume 8	12/2019
15	Net Interest Margin of Commercial Banks in Vietnam	4		Advances in Decision Sciences/ ISSN 2090-3367	Scopus Q4	27	Volume 24 Issue 1	03/2020

				https://doi.org/10.47654/v24y2020i1p1-27				
16	Financial constraints and the financial distress puzzle: Evidence from a frontier market before and during the Covid-19 pandemic	4		Investment Analysts Journal/ ISSN: 2077-0227 https://doi.org/10.1080/10293523.2022.2037202	SSCI IF= 1.00 NXB: Taylor and Francis	17	Volume 51	03/2022
17	Wilson Models and its Applications in Decision Sciences	4		Advances in Decision Sciences/ ISSN 2090-3367 https://doi.org/10.47654/v26y2022i5p15-39	Scopus Q2		Volume 26	12/2022
18	Impact of earning management and business strategy on financial distress risk of Vietnamese companies	1	Tác giả chính	Cogent Economics & Finance/ ISSN: 2332-2039 https://doi.org/10.1080/23322039.2023.2183657	Scopus Q3/ ESCI NXB: Taylor and Francis	9	Volume 11, Issue 1	02/2023
19	Agency Costs of Supply Chain Companies in Asia	1	Tác giả chính	Hong Kong Journal of Social Sciences/ ISSN: 1021-3619 https://doi.org/10.55463/hkjss.issn.1021-3619.61.45	Scopus Q4		Vol 61 Spring/Summer	06/2023
20	Corporate social responsibility strategies adopted by companies listed on the vietnam stock exchange in response to the risks posed by the covid-19 pandemic	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc tế ICAEFM 2023 Đại Học Nha Trang và ĐH Mở Link to bài báo	In toàn văn ISBN: 978-604-79-3880-3			08/2023
21	Foreign Ownership, Investor Attention and the Risk-Taking Behavior of Property and Casualty Insurance Firms: Evidence From Vietnam	5		Sage Open/ ISSN: 21582440 https://doi.org/10.1177/21582440231211971	SSCI IF= 2.27 NXB: Sage		Volume October-December	12/2023

22	Impact of globalisation on innovation of small and medium enterprises in vietnam	4		Asian Academy of Management Journal/ ISSN: 2180-4184 https://doi.org/10.21315/aamj2023.28.1.4	Scopus Q3/ ESCI	1	Vol. 28, No1	07/2023
23	Thanh khoản và rủi ro trượt giá cổ phiếu trong bối cảnh Covid	3	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 2588-1493 https://tapchitckt.hvtc.edu.vn/tabid/1632/tapchi/70/Default.aspx			Số 255	01/2024
24	Chất lượng thể chế và các nhân tố đặc thù ngân hàng tác động lên nợ xấu: Bằng chứng từ các ngân hàng thương mại Việt Nam	3		Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á ISSN: 2615-9813 https://doi.org/10.63065/ajeb.vn.2024.216.96081			Số 216	03/2024
25	Đánh giá hiệu quả của chính sách ESOP bằng phương pháp DID	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Kinh doanh ISSN: 2734-9845 https://jebvn.ueb.edu.vn/index.php/jeb/article/view/289			Tập 4, số 3	6/2024
26	The impact of liquidity creation on bankruptcy risk: evidence from banks listed on Vietnam stock market	1	Tác giả chính	Global Business and Economics Review/ ISSN: 1745-1329 https://www.inderscience.com/info/in_general/forthcoming.php?jcode=gber	Scopus Q4/ NXB: Inderscience		Online first	
Hướng nghiên cứu thứ ba về phát triển thị trường tài chính/chứng khoán								
27	Managing the real estate market based on stock market development and macro factors	3	Tác giả chính	Polish journal of management studies/ ISSN: 2081-7452 https://doi.org/10.17512/pjms.2023.27.2.18	Scopus Q3/ ESCI		Volume 27, No. 2	07/2023

28	Ảnh hưởng của phát triển tài chính đến ô nhiễm môi trường - Góc độ lý thuyết	3	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 2588-1493 https://tapchitckh.vtc.edu.vn/tabid/1632/tapchi/76/Default.aspx	Số 260	03/2024
----	--	---	--	--------	---------

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 11 bài báo khoa học [1], [3], [4], [5], [6], [9], [10], [18], [19], [26], [27].

Trong đó, các bài báo đăng trên tạp chí được phát hành bởi nhà xuất bản uy tín mà UV là tác giả chính: 5

+ Luu, Q. T. (2023). Are institutional investors colluding with manipulators? *Journal of International Financial Management & Accounting*, 34(3), 716-756. SSCI, IF= 5.1, Scopus Q1, NXB: Wiley-Blackwell

+ Thu Quang, L. (2024). Under-or-overreaction: Investors' response to black swan events. *Investment Analysts Journal*, 53(2), 120-141. SSCI, IF= 1.00 NXB: Taylor and Francis

+ Quang, L. T. (2024). Is the market biased in M&A, dividend payment, and share repurchase events? *Heliyon*, 10(8). SSCI/SCIE, IF= 4.1, Scopus Q1, NXB: Elsevier and Cell

+ Luu, Q. T., & Dang, K. D. (2023). Trading behavior of institutional investors and CEO's market timing. *Asia Pacific Management Review*, 28(1), 69-80. ESCI, Scopus Q1, NXB: Elsevier và National Cheng Kung University (Taiwan)

+ Luu Thu, Q. (2023). Impact of earning management and business strategy on financial distress risk of Vietnamese companies. *Cogent Economics & Finance*, 11(1), 2183657. ESCI, Scopus Q3, NXB: Taylor and Francis

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:
Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp HCM, ngày 28 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)


Lưu Thu Quang